

Bản án số: 149/2023/HS-ST
Ngày: 07/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Đoàn Thị Thanh Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

2. Bà Lê Thị Khanh.

- **Thư ký phiên tòa:** bà Vũ Thị Hồng Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:** Bà Phạm Thị Thanh Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2023/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 105/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023, đối với:

Bị cáo **Nguyễn Thị N**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 1987 (tên gọi khác: không có), tại tỉnh Đ; hộ khẩu thường trú: 62, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: 100/14 đường 18B, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. Nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị H; anh chị em gồm 07 người kể cả bị cáo; bị cáo có chồng tên Nguyễn Hữu L đã ly hôn, con có 04 trẻ, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/3/2022, Đoàn kiểm tra của Phòng PC05 – Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hóc Môn

và Công an xã X kiểm tra việc chấp hành pháp luật về môi trường và an toàn thực phẩm đối với Chi nhánh Công ty TNHH cà phê HAP, địa chỉ 31/4K đường X23, ấp X2, xã X, huyện Hóc Môn do bị cáo Nguyễn Thị N là giám đốc. Qua kiểm tra kho thành phẩm, xác định Công ty TNHH cà phê HAP đã sản xuất 03 sản phẩm cà phê. Cụ thể Cà phê bột HAP – H'REN 1 loại 500gram, số lượng 1.350 gói; cà phê RINA cao cấp loại 500gram, số lượng 1.320 gói và cà phê Chồn Tây Nguyên loại 500gram, số lượng 270 gói. Đoàn công tác tiến hành thu mẫu của 03 loại sản phẩm cà phê trên và gửi Trung tâm chất lượng nông lâm thủy sản vùng 4 phân tích. Kết quả: cả 03 mẫu sản phẩm cà phê đều có hàm lượng cafein đạt dưới 70% so với mức công bố ghi trên bao bì sản phẩm. Ngày 09/6/2022, Phòng PC05 Công an thành phố Hồ Chí Minh có quyết định số 527/QĐ-CHS chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn ra quyết định trưng cầu giám định số 474/QĐ-CSĐT-KT ngày 02/8/2022 gửi Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng 3 để giám định chất lượng 03 loại cà phê trên. Kết quả giám định số 00130/N3.22/TĐ ngày 09/9/2022 của Trung tâm Kỹ thuật Đo lường chất lượng 3 xác định:

“Cà phê bột HAP – H'REN 1 loại 500gram có hàm lượng cafein là 0,06%; cà phê RINA cao cấp loại 500gram có hàm lượng cafein là 0,2% và Cà phê Chồn Tây Nguyên loại 500gram có hàm lượng cafein là 0,07%. Các mẫu giám định Cà phê có chất lượng không phù hợp với hàm lượng cafein ghi trên bao bì 03 sản phẩm nêu trên.”

Kết luận số 141/KL-HĐĐGTS ngày 09/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn kết luận:

- 1.350 gói Cà phê bột HAP – H'REN 1, số tiền: 36.450.000 đồng;
 - 1.320 gói Cà phê RINA cao cấp, số tiền: 49.500.000 đồng;
 - 270 gói Cà phê chồn Tây Nguyên, số tiền: 6.057.000 đồng;
- Tổng cộng số tiền: 92.025.000 đồng (BL 58-59).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, bị cáo Nguyễn Thị N khai nhận bị cáo là người trực tiếp chỉ đạo nhân viên thực hiện pha chế đối với 03 sản phẩm Cà phê bột HAP - H'REN 1 loại 500gram, cà phê RINA cao cấp loại 500gram, Cà phê Chồn Tây Nguyên loại 500gram. Cụ thể bị cáo N yêu cầu điều chỉnh hạ thấp hàm lượng cafein xuống dẫn đến 03 sản phẩm cà phê nêu trên có hàm lượng cafein dưới 70% so với mức ghi trên bao bì sản phẩm. Toàn bộ công tác pha chế sản phẩm đều do bị cáo N trực tiếp chỉ đạo thực hiện, nhân viên trong công ty chỉ biết làm theo hướng dẫn của bị cáo N nhưng không biết việc pha chế sẽ làm hạ thấp hàm lượng cafein trong sản phẩm.

Công ty HAP có bản công bố sản phẩm nhưng không gửi đến Ban An

toàn thực phẩm Thành phố Hồ Chí Minh.

Vật chứng thu giữ:

- 1.350 gói cà phê bột HAP – H'REN 1 (trừ 05 gói phục vụ công tác giám định);
- 1.320 gói cà phê RINA cao cấp (trừ 5 gói phục vụ công tác giám định);
- 270 gói cà phê chồn Tây Nguyên (trừ 5 gói phục vụ công tác giám định).

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị N thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như trên, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKS-HS ngày 31/01/2023 cũng như tại phiên Tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị N về tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo quy định tại khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự). Đồng thời, phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm khoản 1 Điều 193, điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về xử lý vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 1.350 gói cà phê bột HAP – H'REN 1; 1.320 gói cà phê RINA cao cấp; 270 gói cà phê chồn Tây Nguyên.

Tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên Tòa, qua phân hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Nguyễn Thị N đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở xác định ngày 11/3/2022, tại nhà số 31/4K đường X3, xã X, huyện Hóc Môn, bị cáo Nguyễn Thị N đã trực tiếp chỉ đạo nhân viên công ty HAP điều chỉnh hàm lượng cafein đối với 03 sản phẩm cà phê bột HAP - H'REN 1 loại 500gram, cà phê RINA cao cấp loại 500gram, Cà phê Chồn Tây Nguyên loại 500gram dưới 70% so với mức ghi trên bao bì, tổng trị giá 03 loại cà phê nêu trên là 92.025.000 (chín mươi hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị N đã phạm vào tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm” theo khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Nguyễn Thị N với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà còn xâm phạm quyền được bảo vệ sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng. Do đó, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn bị cáo Nguyễn Thị N có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thời gian áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo chấp hành tốt quy định của địa phương và đủ điều kiện cho hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở nên chấp nhận.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: đại diện Viện kiểm sát nhận định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là đúng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình truy cứu trách nhiệm hình sự bị cáo có thai và đã sinh con ngày 03/4/2023 thuộc trường hợp quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải thuộc trường hợp quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội nhưng chưa thu lợi bất chính, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 (ba mươi sáu) tháng tuổi nên thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát cũng nhận định các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội lần đầu, chưa thu lợi bất chính, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo N là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện

Hóc Môn đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng tịch thu tiêu hủy 1.350 gói cà phê bột HAP – H'REN 1; 1.320 gói cà phê RINA cao cấp; 270 gói cà phê chồn Tây Nguyên là đúng với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, xét thấy cần buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị N phạm tội “Sản xuất hàng giả là thực phẩm”.

[2] Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 193 Bộ luật hình sự; điểm n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị N.

[3] Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị N cho Ủy ban nhân dân phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh nơi bị cáo đang cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 1.350 gói cà phê bột HAP – H'REN 1; 1.320 gói cà phê RINA cao cấp; 270 gói cà phê chồn Tây Nguyên.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn (BL184).

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Luật phí và lệ phí

số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Nguyễn Thị N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

[7] Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo Nguyễn Thị N./.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Công an huyện Hóc Môn;
- Chi cục THADS huyện Hóc Môn;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thanh Thủy